**Phụ lục IX**

**MẪU GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG CUNG ỨNG DỊCH VỤ THÔNG TIN TÍN DỤNG**  
*(Kèm theo Nghị định số 58/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ)*

|  |  |
| --- | --- |
| **NHỮNG ĐIỀU QUY ĐỊNH**  *Công ty thông tin tín dụng được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng (Giấy chứng nhận) phải:*  *1. Duy trì và đảm bảo các điều kiện được cấp Giấy chứng nhận trong suốt thời gian hoạt động và không được kinh doanh bất kỳ ngành nghề nào khác.*  *2. Không sửa chữa, tẩy xóa nội dung ghi trong Giấy chứng nhận.*  *3. Không cho thuê, cho mượn, cầm cố, mua bán, chuyển nhượng Giấy chứng nhận.*  *4. Đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận theo quy định pháp luật trong trường hợp Giấy chứng nhận bị mất, bị rách hoặc hư hỏng khác.*  *5. Đề nghị thay đổi nội dung Giấy chứng nhận theo quy định pháp luật nếu có thay đổi nội dung ghi trong Giấy chứng nhận này. Quyết định thay đổi nội dung Giấy chứng nhận là một bộ phận không tách rời của Giấy chứng nhận này (nếu có).*  *6. Nộp lại Giấy chứng nhận cho Ngân hàng Nhà nước Việt Nam khi chấm dứt hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng hoặc khi có quyết định thu hồi Giấy chứng nhận theo quy định pháp luật.*  *7. Giấy chứng nhận này tự động hết hiệu lực khi công ty thông tin tín dụng bị phá sản theo quy định pháp luật./.*  - Trang 4 - | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**      **GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG CUNG ỨNG DỊCH VỤ THÔNG TIN TÍN DỤNG**    *Cấp lần đầu số ...., ngày ... tháng ... năm ...*  *Cấp lại lần thứ ..., ngày ... tháng ... năm ... (nếu có) (1)*    Số: .../NHNN-GCN            - Trang 1 - |
| |  |  | | --- | --- | | **NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |   **THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**  Căn cứ Nghị định số 16/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Văn bản sửa đổi bổ sung, thay thế nếu có);  Căn cứ Nghị định số 58/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ về hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng;  Xét hồ sơ đề nghị cấp/cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng của công ty thông tin tín dụng...;  Theo đề nghị của Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng.  **CHỨNG NHẬN:**  1. Tên công ty thông tin tín dụng: ………………………  Tên đối ngoại (nếu có): ……………………………………  Tên viết tắt (nếu có): ……………………………………  2. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: ... do... cấp ngày...  3. Vốn điều lệ: ……………… (bằng chữ ……………)  4. Nơi đặt trụ sở chính: ………………………………  5. Người đại diện theo pháp luật: …………; chức danh ………  Quốc tịch: ………… số CMND/CCCD/hộ chiếu: ……………  - Trang 2 - | **ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG CUNG ỨNG**  **DỊCH VỤTHÔNG TIN TÍN DỤNG**  Tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận này theo quy định tại Nghị định số 58/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ về hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng.  Giấy chứng nhận này thay thế Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng số ... ngày ... *(2) (với trường hợp cấp lại).*  Giấy chứng nhận này được lập thành 03 bản gốc; 01 bản cho *(tên doanh nghiệp)*; 02 bản lưu tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.   |  |  | | --- | --- | |  | *Ngày... tháng ... năm ...* **THỐNG ĐỐC**  *(Ký tên và đóng dấu)* |   ***Ghi chú:***  Trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng quy định tại Điều 12 Nghị định này, Giấy chứng nhận bổ sung thêm các thông tin sau:  (1): Cấp lại lần thứ (N ≥ 1) kể từ ngày cấp Giấy chứng nhận lần đầu tiên.  (2): Thông tin Giấy chứng nhận lần đầu tiên hoặc Giấy chứng nhận cấp lại lần thứ N-1 so với điểm (1).  - Trang 3 - |